

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày: 30-5-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Luyện Thanh Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Hiến**

Ông **Đur Công Thử**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Hậu** - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/TLST - HS ngày 29/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST- HS ngày 12/5/2025 đối với các bị cáo.

1. Họ và tên: Lê Văn T, sinh năm 1995 tại Khánh Hoà; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn K, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hoà. Nơi ở hiện nay: thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê L, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1971; Em ruột: có 01 người sinh năm 2000, bị cáo là con đầu trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ/tạm giam từ ngày 30/12/2024, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Đơn Dương, thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hồ Vũ Th, sinh năm 2005 tại Khánh Hoà; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn K, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hoà. Nơi ở hiện nay: thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Th, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1978; Em ruột: có 01 người sinh năm 2007, bị cáo là con đầu trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ/tạm giam từ ngày 30/12/2024, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Đơn Dương, thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Phạm Công Kh, sinh năm 2002 tại Khánh Hoà; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Phú Cang 2, xã Vạn Phú, huyện Vạn Ninh, tỉnh

Khánh Hoà. Nơi ở hiện nay: thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ lai lịch), con bà Phạm Thị Nhung, sinh năm 1971 (đã chết); Chị em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2010, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ/tạm giam từ ngày 30/12/2024, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Đơn Dương, thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Hồng V, sinh năm 1966;

Địa chỉ: thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 2003;

Địa chỉ: thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

Bà Huỳnh Thị Tố Ng, sinh năm 1989;

Địa chỉ: tổ 27, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 30/12/2024, Lê Văn T, Hồ Vũ Th, Phạm Công Kh ngồi nhậu tại phòng trọ số 4B, nhà trọ Vân Yên, ở thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (phòng trọ của T và Th thuê chung). Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T rủ Th và Kh cùng sử dụng ma túy chung thì Th và Kh đồng ý. Thực hiện ý định trên, Lê Văn T đưa cho Hồ Vũ Th số tiền 600.000đ, Kh góp thêm 100.000đ để mua ma túy về sử dụng. Sau đó, T sử dụng điện thoại liên lạc với Huỳnh Thị Tố Ng, sinh năm 1989, trú tại: tổ 27, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để đặt mua ma túy đá với số tiền 700.000đ thì Ng đồng ý. Sau đó, Phạm Công Kh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79V1- 70094 chở Hồ Vũ Th đi qua huyện Đ để mua ma túy. Khi đến huyện Đ, Kh dùng điện thoại gọi cho T nói Ng ra giao ma túy, T gọi điện thoại cho Ng và T xin Ng 01 cái “nỏ” để sử dụng ma túy thì Ng nói Tập tới vị trí phòng trọ của Ng ở 28 đường A, thị trấn L, huyện Đ để lấy ma túy. T gọi lại cho Kh đến phòng trọ của Ng. Do Kh không biết đường đi nên Th đưa 700.000đ cho Kh và điều khiển xe đến phòng trọ của Ng. Khi đến địa điểm trên, Kh đi vào gặp Ng mua ma túy, còn Th ở ngoài xe chờ, Kh đưa cho Ng 700.000đ, Ng đưa cho Kh 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy đá và 01 gói thuốc lá Seven màu xanh bên trong có 01 “nỏ” thủy tinh. Kh bỏ gói ma túy vào gói thuốc lá rồi bỏ vào túi áo khoác và cùng Th về lại phòng trọ ở Đa Ròn. Khi về đến nơi, Kh bỏ gói ma túy xuống nền nhà, Th dùng kéo cắt gói ma túy ra, dùng ống nhựa xúc ma túy trong gói nylon đổ vào “nỏ” thủy tinh và dùng quẹt ga đốt “nỏ” thủy tinh cho nóng lên (“nấu” ma túy). Số ma túy còn lại trong gói nylon, Th dùng quẹt ga hàn kín lại và đặt xuống nền nhà. Sau khi nấu ma túy thì Th hút đầu tiên, rồi đến T và Kh lần lượt hút ma túy. Đến 21 giờ cùng

ngày, khi T, Th, Kh đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nylon kích thước 02cm x 1,5cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 bình nhựa chiều cao 23cm, phía trên bên hông có 01 lỗ gắn với một ống hút màu cam chiều dài 21cm, phía trên cùng có 01 lỗ gắn với 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu có dạng bầu tròn hở, bên trong có bảm tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá; 01 ống hút màu cam chiều dài 04cm, một đầu được hàn kín, một đầu cắt nhọn; 01 bật lửa chiều dài 08 cm; 01 kéo màu đen, cam, có chiều dài khoảng 16cm; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen của Lê Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen của Phạm Công Kh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, màu đỏ đen, biển kiểm soát 79V1- 70094.

Tại kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 06/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

Phong bì 01: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0878g, loại Methamphetamine.

Phong bì 02: Mẫu tinh thể (M2) bảm dính trên mảnh vỡ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0641g, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cáo trạng số: 24/QĐ - VKSDD ngày 28/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Lê Văn T, Hồ Vũ Th, Phạm Công Kh về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn T, Hồ Vũ Th, Phạm Công Kh đều khai nhận, vào tối ngày 30/12/2024 tại phòng trọ số 4B, nhà trọ Vân Yên, ở thôn X, xã Đ, huyện Đ. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T và Kh có góp tiền để Th, Kh sang huyện Đ mua ma túy của Huỳnh Thị Tố Ng về sử dụng. Trong lúc đang sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng mô tả và truy tố là hoàn toàn chính xác. Các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Văn T, Hồ Vũ Th, Phạm Công Kh phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 55; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Lê Văn T từ 09-10 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; từ 01- 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội từ 10 -12 năm tù.

Hồ Vũ Th từ 08 - 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; từ 01- 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội từ 09 - 11 năm tù.

Phạm Công Kh từ 08 - 09 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; từ 01- 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội từ 09 - 11 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với bao gói vật chứng trước giám định được niêm phong và 0,1519g ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định là vật chứng vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 bình nhựa cao 23cm, phía bên hông có 01 lỗ gắn với 01 ống hút màu cam dài 21cm; 01 kéo màu đen, cam; 01 bật lửa; 01 ống hút một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn, đây là dụng cụ mà các bị cáo sử dụng ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen của Lê Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen của Phạm Công Kh. Quá trình điều tra xác định các bị cáo sử dụng điện thoại trên liên lạc trao đổi việc mua ma túy để cùng sử dụng trái phép nên đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, màu đỏ đen, biển kiểm soát 79V1 - 70094. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô trên là của ông Nguyễn Văn H. Ông H không biết Kh mượn xe để đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào tối ngày 30/12/2024, tại phòng trọ số 4B, nhà trọ Vân Yên, ở thôn X, xã Đ, huyện Đ. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T rủ Th, Kh sử dụng ma túy chung thì cả Th và Kh đồng ý. T đưa cho Th 600.000đ, Kh góp 100.000đ. Sau đó, T liên lạc gọi điện thoại cho Huỳnh Thị Tố

Ng, trú tại: tổ 27, thị trấn L, huyện Đ đặt mua ma túy. Kh dùng xe mô tô biển số 79V1- 70094 chở Th. Khi đến huyện Đ, Kh gọi điện cho T nói Ng ra giao ma túy, T gọi cho Ng và xin 01 cái “nỏ” để sử dụng thì Ng nói vị trí phòng trọ của Ng. T gọi lại cho Kh đến phòng trọ của Ng nhưng do Kh không biết đường nên Th đưa 700.000đ cho Kh và điều khiển xe đến phòng trọ của Ng. Khi đến nơi, Th ở ngoài xe chờ, Kh vào đưa 700.000đ, Ng đưa cho Kh 01 gói nylon bên trong chứa ma túy đá và 01 gói thuốc lá Seven màu xanh bên trong có 01 “nỏ” thủy tinh. Kh bỏ ma túy vào gói thuốc lá rồi bỏ vào túi áo khoác và cùng Th về lại phòng trọ. Khi về đến nơi, Th dùng kéo cắt ma túy ra, dùng ống nhựa xúc ma túy đổ vào “nỏ” thủy tinh và dùng quẹt ga đốt nóng lên (nấu ma túy). Sau khi nấu ma túy, Th hút đầu tiên, rồi đến T và Kh. Đến 21 giờ cùng ngày, khi các bị cáo đang sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt giữ. Tại kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 06/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Phong bì 01: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0878g, loại Methamphetamine. Phong bì 02: Mẫu tinh thể (M2) bám dính trên mảnh vỡ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0641g, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Xét thấy, các bị cáo đã có hành vi tổ chức đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể cho nhiều người, trọng lượng ma túy còn lại chưa sử dụng là 0,1519g, loại Methamphetamine, trong khi đang thực hiện hành vi thì bị phát hiện bắt giữ. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lê Văn T, Hồ Vũ Th, Phạm Công Kh đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe, là nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác nhưng vì nhu cầu cá nhân nên các bị cáo cùng nhau tổ chức để cùng nhau sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy cần có mức án nghiêm minh, tương xứng, phù hợp với hành vi các bị cáo gây ra, nhất thiết tiếp tục cách ly các bị cáo khỏi đời sống

xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Trong vụ án, bị cáo Lê Văn T là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy, trực tiếp liên lạc mua ma túy, số tiền góp mua túy nhiều hơn và là người giữ vai trò chính nên mức án cao hơn các bị cáo khác. Đối với bị cáo Hồ Vũ Th, Phạm Công Kh khi được T rủ mua ma túy sử dụng chung thì đồng ý ngay, Kh là người cùng góp tiền, chuẩn bị phương tiện là xe mô tô và là người cùng Th trực tiếp đi mua ma túy, Th là người chuẩn bị địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy, cùng Kh đi mua ma túy và trực tiếp nấu ma túy để cùng nhau sử dụng chung nên là đồng phạm với vai trò giúp sức, do đó mức án của bị cáo Th và Kh ngang nhau là thoả đáng. Các bị cáo phạm nhiều tội trong cùng một lần xét xử. Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt theo quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T, Th, Kh thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Đối với hành vi của Huỳnh Thị Tô Ng là người bán ma túy cho các bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đơn Dương đã ra quyết định khởi tố vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố và Toà án nhân dân huyện Đơn Dương đã xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự trong một vụ án khác nên không đề cập đến trong vụ án này. Đối với ông Nguyễn Hồng V là chủ nhà trọ cho Lê Văn T, Hồ Vũ Th thuê. Khi T, Th, Kh tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì ông V không biết nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[8] Về vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen của Lê Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen của Phạm Công Kh. Quá trình điều tra xác định các bị cáo sử dụng điện thoại trên liên lạc trao đổi việc mua ma túy để cùng sử dụng trái phép nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với bao gói vật chứng trước giám định được niêm phong và 0,1519g ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định; 01 bình nhựa cao 23cm, phía bên hông có 01 lỗ gắn với 01 ống hút màu cam dài 21cm; 01 kéo màu đen, cam; 01 bật lửa; 01 ống hút một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn là vật chứng của vụ án, không có giá trị nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, màu đỏ đen, biển kiểm soát 79V1- 70094. Quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô trên là của ông Nguyễn Văn H. Ông H không biết bị cáo Kh mượn xe để đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Thanh nên không đề cập.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn T, Hồ Vũ Th, Phạm Công Kh phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 55; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T **09** (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lê Văn T phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là **10** (mười) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2024.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 55; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Vũ Th **08** (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hồ Vũ Th phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là **09** (chín) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2024.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 55; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Công Kh **08** (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Phạm Công Kh phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là **09** (chín) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao gói vật chứng trước giám định được niêm phong và 0,1519g ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định; 01 bình nhựa cao 23cm, phía bên hông có 01 lỗ gắn với 01 ống hút màu cam dài 21cm; 01 kéo màu đen, cam; 01 bật lửa; 01 ống hút, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/5/2025 giữa Công an tỉnh Lâm Đồng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Văn T, Hồ Vũ Th, Phạm Công Kh mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, bà Huỳnh Thị Tố Ng, ông Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm

Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hồng V vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THA dân sự Đơn Dương;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Luyện Thanh Sơn